

ỨNG DỤNG TRÍ TUỆ NHÂN TẠO VÀO HOẠT ĐỘNG NHÓM TRONG ĐÀO TẠO DỊCH THUẬT: NGHIÊN CỨU THỰC NGHIỆM TẠI HUBT

Nguyễn Ngọc Hùng *, Trần Thị Tuyết *

Tóm tắt: Nghiên cứu này đánh giá tác động của việc tích hợp trí tuệ nhân tạo (AI) vào mô hình dịch nhóm phân vai trong đào tạo dịch thuật ở bậc đại học, đồng thời khám phá quan điểm của sinh viên và giảng viên về lợi ích và thách thức của mô hình này. Với thiết kế hỗn hợp (mixed-methods), 150 sinh viên năm ba ngành Ngôn ngữ Anh được chia thành nhóm đối chứng (dịch cá nhân theo phương pháp truyền thống) và nhóm thử nghiệm (dịch nhóm phân vai có hỗ trợ AI). Dữ liệu được thu thập qua bài dịch cuối kỳ, nhật ký học tập, bảng tự đánh giá và phỏng vấn bán cấu trúc, sau đó phân tích bằng thống kê mô tả, kiểm định t-test và phân tích nội dung định tính. Kết quả cho thấy nhóm thử nghiệm đạt điểm cao hơn đáng kể ở các tiêu chí dịch thuật, đặc biệt ở kỹ năng hậu kiểm AI, với sự khác biệt có ý nghĩa thống kê ($p < 0.05$). Sinh viên nhìn nhận AI như công cụ hữu ích nhưng nhấn mạnh vai trò then chốt của con người trong hiệu đính, trong khi giảng viên ghi nhận tính chủ động và tư duy phản biện song cảnh báo nguy cơ lệ thuộc. Nghiên cứu khẳng định mô hình AI kết hợp teamwork có tiềm năng sư phạm cao nếu đi kèm định hướng chặt chẽ.

Từ khóa: Dịch thuật, trí tuệ nhân tạo, hoạt động nhóm, giáo dục đại học, thực nghiệm đối chứng.

Abstract: This study examines the impact of integrating Artificial Intelligence (AI) into role-based teamwork in translator training at the tertiary level. It explores students' and teachers' perspectives on its benefits and challenges. Using a mixed-methods design, 150 third-year English majors were divided into a control group (individual translation with traditional methods) and an experimental group (role-based group translation with AI support). Data were collected through a final translation task, learning journals, self-assessment forms, and semi-structured interviews, and analyzed using descriptive statistics, independent-samples t-tests, and qualitative content analysis. Findings revealed that the experimental group significantly outperformed the control group in linguistic accuracy, pragmatic and cultural appropriateness, and logical organization, with AI post-editing skills emerging as a distinctive competence. These differences were statistically significant ($p < 0.05$). Students valued AI for efficiency and vocabulary support but emphasized the indispensability of human editing, while teachers observed increased proactivity and critical thinking yet cautioned against over-reliance without pedagogical guidance. The study concludes that AI-enhanced teamwork has strong pedagogical potential when scaffolded by clear instructional frameworks.

Keywords: Translation training, artificial intelligence, teamwork, higher education, quasi-experiment.

* Thạc sĩ, Khoa Ngôn ngữ Anh,
Trường Đại học Kinh doanh và Công nghệ Hà Nội.

1. Giới thiệu

Trong bối cảnh toàn cầu đang chuyển mình mạnh mẽ dưới tác động của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, trí tuệ nhân tạo (AI) nổi lên như một công cụ chiến lược, có khả năng định hình lại nhiều lĩnh vực, trong đó có giáo dục ngôn ngữ và dịch thuật. Các nghiên cứu gần đây đã nhấn mạnh vai trò ngày càng quan trọng của AI trong việc hỗ trợ giảng dạy và học tập ngoại ngữ, từ việc cung cấp bản dịch tức thời, phát hiện lỗi ngôn ngữ, cho đến gợi ý các phương án diễn đạt phù hợp với ngữ cảnh [5, 7]). Sự phổ biến của những nền tảng dịch máy và công cụ hỗ trợ viết như Google Translate, DeepL, Grammarly hay ChatGPT đã không chỉ giúp người học tiết kiệm thời gian và nâng cao năng suất làm việc, mà còn góp phần mở ra những phương thức học tập mới, tạo ra sự thay đổi trong cách tiếp cận tri thức ngôn ngữ.

Tuy nhiên, song song với những lợi ích tiềm năng, việc ứng dụng AI trong dịch thuật cũng tiềm ẩn nhiều thách thức đáng lưu tâm. Một trong những nguy cơ lớn nhất chính là sự lệ thuộc quá mức của người học vào kết quả do máy tạo ra, dẫn đến việc suy giảm năng lực phân tích, phản biện và hiệu chỉnh bản dịch. Thậm chí, sự thiếu nhạy cảm văn hóa trong bản dịch máy có thể làm mai một năng lực hiểu biết liên văn hóa, một yếu tố then chốt trong đào tạo dịch thuật chuyên nghiệp [1]. Do đó, AI vừa là cơ hội, vừa đặt ra những thách thức mang tính sự phạm và đạo đức trong bối cảnh đào tạo dịch thuật ở bậc đại học.

Tại Việt Nam, trong những năm gần

đây, việc sử dụng AI trong đào tạo ngoại ngữ nói chung và đào tạo dịch thuật nói riêng đã bắt đầu được chú ý, song phần lớn vẫn mang tính tự phát, thiếu khung lý thuyết và định hướng sự phạm bài bản. Sinh viên thường tiếp cận AI như một công cụ hỗ trợ tức thời, thay vì được hướng dẫn khai thác AI như một phần của quy trình học tập có kiểm soát và có mục tiêu [8]. Chính sự thiếu định hướng này khiến cho nhiều người học chưa phát huy được tối đa tiềm năng của AI trong việc phát triển kỹ năng dịch thuật, đồng thời làm gia tăng nguy cơ lệ thuộc vào công cụ.

Xuất phát từ thực tiễn đó, nghiên cứu này được tiến hành nhằm đánh giá một cách hệ thống tác động của việc tích hợp AI vào mô hình làm việc nhóm trong đào tạo dịch thuật. Thay vì sử dụng AI một cách đơn lẻ và tự phát, nghiên cứu đề xuất mô hình giảng dạy kết hợp AI với hoạt động nhóm phân vai, qua đó khuyến khích sự tương tác, phản biện, và cộng tác trong quá trình học tập. Trên cơ sở kết quả thực nghiệm, nghiên cứu không chỉ nhằm kiểm chứng hiệu quả sự phạm của mô hình này mà còn hướng tới việc đề xuất một cách tiếp cận khả thi cho đào tạo dịch thuật trong bối cảnh giáo dục đại học Việt Nam đang tiến tới số hóa và hội nhập quốc tế.

Từ đó, nghiên cứu tập trung trả lời hai câu hỏi chính sau:

CH1. Việc tích hợp AI vào mô hình dịch nhóm phân vai ảnh hưởng như thế nào đến kết quả học tập dịch thuật của sinh viên?

CH2. Sinh viên và giảng viên nhìn

nhận ra sao về những lợi ích và thách thức của việc kết hợp AI và teamwork trong đào tạo dịch thuật?

2. Tổng quan nghiên cứu

2.1. Trí tuệ nhân tạo trong dịch thuật và đào tạo dịch thuật

Trong hai thập niên qua, sự phát triển của công nghệ dịch máy (Machine Translation - MT) và các công cụ hỗ trợ dịch thuật (Computer-Assisted Translation - CAT) đã làm thay đổi sâu sắc lĩnh vực dịch thuật và đào tạo biên phiên dịch. Các công cụ dịch tự động như Google Translate, DeepL hay hệ thống dịch thông kê (SMT) và dịch máy thần kinh (NMT) đã được minh chứng là có khả năng cải thiện tốc độ và độ chính xác ở mức độ nhất định [4, 7]. Đồng thời, các phần mềm CAT như Trados hay MemoQ đóng vai trò quan trọng trong việc chuẩn hóa thuật ngữ và quản lý bộ nhớ dịch.

Trong đào tạo, nhiều học giả cho rằng việc đưa AI và CAT vào lớp học dịch thuật có thể nâng cao tính thực tiễn, giúp sinh viên tiếp cận quy trình dịch thuật chuyên nghiệp ngay từ khi còn ngồi trên ghế nhà trường [5]. Tuy nhiên, Bielsa [1] cảnh báo rằng nếu không có định hướng sư phạm cụ thể, sinh viên dễ sa vào tình trạng lệ thuộc vào kết quả máy, bỏ qua quá trình tư duy phản biện và phân tích ngữ cảnh.

2.2. Học tập theo nhóm trong đào tạo dịch thuật

Bên cạnh công nghệ, phương pháp học tập theo nhóm (teamwork-based learning) được xem là một tiếp cận sư phạm hiệu quả trong đào tạo dịch thuật. Kiraly [3] cho rằng việc dịch nhóm

không chỉ giúp sinh viên phát triển kỹ năng ngôn ngữ mà còn rèn luyện năng lực cộng tác, quản lý dự án và giải quyết vấn đề, những kỹ năng thiết yếu trong môi trường dịch thuật chuyên nghiệp. Haro Soler [2] nhấn mạnh rằng học tập hợp tác (collaborative learning) thúc đẩy sự phản biện, đối thoại và học hỏi lẫn nhau, từ đó nâng cao chất lượng sản phẩm dịch. Một số nghiên cứu thực nghiệm cho thấy mô hình dịch nhóm giúp sinh viên ý thức rõ hơn vai trò và trách nhiệm trong từng khâu dịch, đồng thời giảm bớt áp lực cá nhân [7]. Tuy nhiên, khi thiếu cơ chế phân vai rõ ràng, hoạt động nhóm có thể trở nên hình thức, dẫn đến tình trạng “ỷ lại” và làm giảm hiệu quả học tập.

2.3. Kết hợp AI và teamwork: Khoảng trống nghiên cứu

Các nghiên cứu quốc tế đã gợi mở tiềm năng của việc tích hợp công nghệ và teamwork trong đào tạo dịch thuật, nhưng vẫn tồn tại khoảng trống nhất định. Phần lớn công trình chỉ tập trung vào lợi ích hoặc hạn chế của AI trong dịch thuật [6, 7] hoặc vào vai trò của học tập hợp tác trong giảng dạy dịch [2, 3], thay vì kết hợp hai yếu tố này trong một thiết kế sư phạm cụ thể. Tại Việt Nam, các nghiên cứu về ứng dụng AI trong giáo dục ngôn ngữ mới chỉ dừng lại ở mức độ mô tả hiện trạng hoặc đánh giá công cụ, mà chưa có nhiều thực nghiệm đánh giá tác động của việc tích hợp AI vào mô hình học tập nhóm có phân vai [8]. Điều này đặt ra yêu cầu cấp thiết về những nghiên cứu thực chứng, nhằm kiểm chứng liệu AI, khi được sử dụng như một phần trong quá trình học tập hợp tác, có thể giúp

sinh viên vừa tận dụng ưu thế công nghệ, vừa duy trì và phát triển năng lực tư duy phản biện và nhạy cảm văn hóa trong dịch thuật hay không. Từ tổng quan trên, nghiên cứu này lựa chọn tiếp cận thực nghiệm đối chứng để đánh giá tác động của việc tích hợp AI và teamwork trong đào tạo dịch thuật tại bối cảnh giáo dục đại học Việt Nam.

3. Phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu sử dụng thiết kế thực nghiệm có đối chứng theo hướng mixed-methods, nhằm vừa đo lường kết quả học tập, vừa khám phá trải nghiệm của sinh viên khi tích hợp trí tuệ nhân tạo (AI) vào đào tạo dịch thuật. Mẫu gồm 150 sinh viên năm ba ngành Ngôn ngữ Anh tại HUBT, chia ngẫu nhiên thành hai nhóm: nhóm đối chứng (C, $n = 75$) học theo phương pháp dịch cá nhân truyền thống; nhóm thử nghiệm (E, $n = 75$) học theo mô hình dịch nhóm phân vai, đồng thời sử dụng các công cụ AI (Google Translate, DeepL, Grammarly, ChatGPT, Trados). Việc phân nhóm đảm bảo cân bằng về giới tính, điểm học tập và trình độ ngoại ngữ đầu vào.

Hiệu quả giảng dạy được đánh giá qua bốn nguồn dữ liệu: (i) bài dịch cuối kỳ được chấm theo bốn tiêu chí (độ chính xác, tính ngữ dụng, văn hóa, tính logic, khả năng hậu kiểm AI); (ii) nhật ký học tập; (iii) bảng tự đánh giá; và (iv) phỏng vấn bán cấu trúc với sinh viên và giảng viên. Quá trình nghiên cứu kéo dài 12 tuần, bao gồm giai đoạn khởi động, thực nghiệm và đánh giá cuối kỳ.

Dữ liệu định lượng được xử lý bằng thống kê mô tả và kiểm định t-test độc

lập, trong khi dữ liệu định tính được phân tích nội dung kết hợp quy nạp và diễn dịch, với độ tin cậy liên mã hóa đạt $Kappa > 0.80$. Toàn bộ quy trình tuân thủ nguyên tắc đạo đức nghiên cứu: sinh viên tham gia trên cơ sở tự nguyện, dữ liệu được bảo mật, và thông tin cá nhân được ẩn danh.

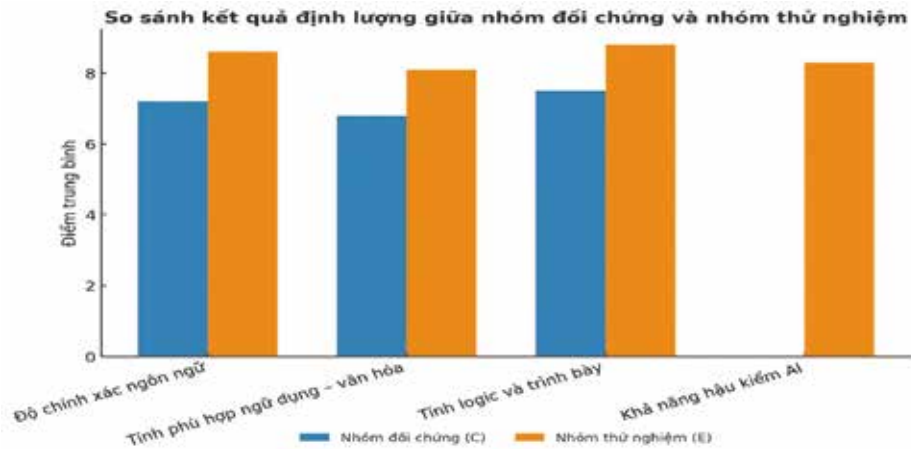
4. Kết quả và thảo luận

4.1. Kết quả định lượng

Phân tích dữ liệu định lượng từ bài dịch cuối kỳ cho thấy nhóm thử nghiệm đạt điểm số trung bình cao hơn nhóm đối chứng ở tất cả các tiêu chí đánh giá. Cụ thể, nhóm thử nghiệm đạt 8.6 điểm về độ chính xác ngôn ngữ so với 7.2 điểm ở nhóm đối chứng; 8.1 điểm về tính phù hợp ngữ dụng, văn hóa so với 6.8 điểm; và 8.8 điểm về tính logic và trình bày so với 7.5 điểm. Đặc biệt, khả năng hậu kiểm kết quả dịch bằng AI, một kỹ năng đặc thù của nhóm thử nghiệm, đạt trung bình 8.3/10, trong khi nhóm đối chứng không có dữ liệu ở tiêu chí này. Các kết quả này cho thấy rằng việc tích hợp AI trong hoạt động dịch nhóm không chỉ giúp cải thiện độ chính xác mà còn góp phần nâng cao chất lượng bản dịch ở các khía cạnh ngữ dụng và hình thức trình bày.

Kết quả kiểm định t-test độc lập cho thấy sự khác biệt giữa hai nhóm có ý nghĩa thống kê ($p < 0.05$), chứng tỏ mô hình giảng dạy mới đã tạo ra tác động tích cực rõ rệt đến kết quả học tập. Điều này phù hợp với các nghiên cứu trước đây của Massey và cộng sự [4] và Tipton [7], vốn khẳng định AI có thể nâng cao hiệu suất dịch thuật nếu được sử dụng có

Hình 1. So sánh điểm trung bình



định hướng và kết hợp với phương pháp sư phạm phù hợp.

4.2. Kết quả định tính

Phân tích dữ liệu từ nhật ký học tập và bảng tự đánh giá cho thấy sinh viên trong nhóm thử nghiệm có trải nghiệm tích cực nhưng cũng nhận diện được những hạn chế khi sử dụng AI trong dịch thuật. Có đến 95% sinh viên khẳng định AI giúp tăng tốc độ dịch, nhất là khi xử lý các đơn vị từ vựng khó và cấu trúc câu phức tạp. Tuy nhiên, 88% sinh viên thừa nhận rằng bản dịch do AI tạo ra cần phải được hiệu đính kỹ lưỡng mới đạt sự tự nhiên và chính xác ngữ dụng. Điều này cho thấy vai trò then

chốt của con người trong khâu hậu kiểm, nhằm đảm bảo chất lượng bản dịch không chỉ chính xác ngôn ngữ mà còn phù hợp về văn hóa và ngữ cảnh sử dụng.

Bên cạnh đó, 82% sinh viên đánh giá rằng việc phân vai trong hoạt động nhóm (trưởng nhóm, dịch chính, hiệu đính, kiểm soát AI, quản lý thuật ngữ) giúp họ hiểu sâu hơn về quy trình dịch thuật, từ đó phát triển kỹ năng nghề nghiệp một cách toàn diện hơn. Sự phân công rõ ràng không chỉ tạo ra tính trách nhiệm cá nhân mà còn khuyến khích sự hợp tác, hỗ trợ lẫn nhau trong nhóm, nâng cao chất lượng sản phẩm cuối cùng.

Bảng 1. Quan điểm của sinh viên

Mã tham gia	Chủ đề	Trích dẫn tiêu biểu
S7	AI hỗ trợ tăng tốc độ dịch	“Sử dụng Google Translate giúp tôi dịch nhanh hơn, đặc biệt khi gặp những đoạn dài”.
S12	AI giúp mở rộng vốn từ vựng	“AI gợi ý cho tôi nhiều từ chuyên ngành mà trước đây tôi phải mất thời gian tra cứu”.
S15	AI cần được hậu kiểm	“Bản dịch của AI nghe có vẻ đúng, nhưng nếu giữ nguyên thì không tự nhiên, tôi phải chỉnh sửa nhiều”.
S21	Học hỏi từ phân vai	“Khi làm nhiệm vụ hiệu đính, tôi nhận ra nhiều lỗi mà AI bỏ sót, và điều này giúp tôi học tốt hơn”.
S30	Phát triển tư duy phản biện	“Thảo luận nhóm buộc tôi phải đưa ra lý do vì sao nên giữ hay bỏ một đề xuất của AI”.

Các trích dẫn từ sinh viên cho thấy họ nhận diện được cả lợi ích và hạn chế của AI. Một mặt, AI được xem như công cụ hỗ trợ hữu ích giúp tăng tốc độ dịch và mở rộng vốn từ vựng chuyên ngành. Mặt khác, sinh viên ý thức rằng bản dịch của AI chưa đạt độ tự nhiên, cần nhiều hiệu đính, qua đó nhấn mạnh vai trò không thể thay thế của con người. Quan trọng hơn, hoạt động teamwork với cơ chế phân vai giúp sinh viên học hỏi lẫn nhau, phát triển tư duy phản biện và nâng cao năng lực nghề nghiệp toàn diện.

Kết quả phỏng vấn với giảng viên đã củng cố thêm những nhận định trên. Tất cả các giảng viên tham gia đều

khẳng định rằng sinh viên nhóm thử nghiệm thể hiện tư duy phản biện, khả năng hợp tác và tính chủ động cao hơn so với nhóm đối chứng. Một giảng viên nhấn mạnh: “*Sinh viên trong nhóm có AI hỗ trợ biết cách chất vấn và kiểm chứng kết quả dịch, thay vì chấp nhận vô điều kiện như trước đây.*” Tuy nhiên, cũng có những lo ngại được nêu ra về nguy cơ lệ thuộc quá mức vào AI nếu thiếu cơ chế giám sát và các tiêu chí đánh giá chặt chẽ. Như vậy, kết quả định tính không chỉ phản ánh lợi ích mà còn chỉ ra các điều kiện cần thiết để ứng dụng AI một cách bền vững và hiệu quả trong đào tạo dịch thuật.

Bảng 2. Quan điểm của giảng viên

Mã tham gia	Chủ đề	Trích dẫn tiêu biểu
T2	Nhận diện sự chủ động của sinh viên	“Sinh viên nhóm có AI hỗ trợ biết cách chất vấn và kiểm chứng bản dịch, thay vì chấp nhận vô điều kiện”.
T4	Nguy cơ lệ thuộc vào AI	“Nếu không có hướng dẫn, nhiều sinh viên sẽ chỉ copy từ AI mà không phân tích văn bản”.
T1	Thiếu nhạy cảm văn hóa	“AI không nhận diện được yếu tố văn hóa, đôi khi tạo ra bản dịch gây hiểu lầm”.
T5	Tăng cường trách nhiệm qua teamwork	“Phân công vai trò rõ ràng giúp sinh viên có trách nhiệm hơn, không ỷ lại vào AI”.

Những phản hồi từ giảng viên cho thấy họ vừa ghi nhận sự tiến bộ của sinh viên khi kết hợp AI và teamwork, vừa bày tỏ những quan ngại về nguy cơ lạm dụng công nghệ. Theo các giảng viên, sinh viên nhóm thử nghiệm chủ động hơn trong việc chất vấn và phản biện kết quả dịch do AI tạo ra, thể hiện năng lực học tập tích cực hơn so với nhóm đối chứng. Tuy nhiên, giảng viên cũng nhấn mạnh rủi ro tiềm ẩn nếu AI được sử dụng thiếu định hướng sư phạm, bao gồm lệ thuộc

quá mức vào máy và bỏ qua khía cạnh văn hóa trong dịch thuật. Đồng thời, họ cho rằng teamwork với phân vai rõ ràng có thể giúp duy trì trách nhiệm cá nhân, cân bằng được lợi ích và rủi ro trong việc sử dụng AI. Kết quả định tính cho thấy AI mang lại lợi ích rõ rệt trong việc hỗ trợ sinh viên xử lý ngôn ngữ, nhưng chỉ khi được đặt trong môi trường học tập có định hướng sư phạm (như mô hình nhóm phân vai). Vai trò của giảng viên và cơ chế đánh giá minh bạch được coi là điều

kiện quan trọng để tránh nguy cơ lạm dụng công nghệ và duy trì năng lực phản biện trong quá trình đào tạo.

4.3. Thảo luận

Kết quả nghiên cứu đã cung cấp bằng chứng rõ ràng về những tác động tích cực cũng như thách thức của việc tích hợp trí tuệ nhân tạo (AI) vào mô hình học tập dịch nhóm phân vai. Trên cơ sở thiết kế hỗn hợp (mixed-methods), nghiên cứu không chỉ xác định sự khác biệt có ý nghĩa thống kê về kết quả học tập giữa nhóm thử nghiệm và nhóm đối chứng, mà còn làm sáng tỏ trải nghiệm, nhận thức và phản hồi của cả sinh viên và giảng viên. Để thảo luận một cách có hệ thống, phần này được cấu trúc xoay quanh hai câu hỏi nghiên cứu đã đặt ra: (1) tác động của việc tích hợp AI trong mô hình dịch nhóm phân vai đối với kết quả học tập dịch thuật; và (2) cách sinh viên và giảng viên nhìn nhận những lợi ích và thách thức của mô hình này trong thực tiễn đào tạo.

Câu hỏi nghiên cứu 1: Việc tích hợp AI vào mô hình dịch nhóm phân vai **ảnh hưởng như thế nào đến kết quả học tập dịch thuật của sinh viên?**

Kết quả nghiên cứu cho thấy sinh viên trong nhóm thử nghiệm (AI + teamwork) đạt điểm số cao hơn đáng kể so với nhóm đối chứng ở cả ba tiêu chí cốt lõi: độ chính xác ngôn ngữ, tính phù hợp ngữ dụng - văn hóa, và khả năng tổ chức, trình bày bản dịch. Đặc biệt, tiêu chí hậu kiểm AI - một năng lực dịch thuật mới trong kỷ nguyên số - chỉ xuất hiện ở nhóm thử nghiệm, phản ánh khả năng sinh viên biết khai thác công nghệ song song với năng lực phản biện của

bản thân. Những phát hiện này cho thấy AI, khi được đặt trong một khung học tập hợp tác, có thể trở thành “công cụ gia tốc” giúp nâng cao hiệu quả học tập nhưng vẫn giữ con người ở vị trí trung tâm trong phân tích ngữ cảnh và đảm bảo tính chính xác văn hóa.

Kết quả này phù hợp với quan sát của Haro Soler (2021) rằng học tập hợp tác thúc đẩy đối thoại, phản biện và học hỏi lẫn nhau, từ đó nâng cao chất lượng sản phẩm dịch. Đồng thời, nghiên cứu bổ sung minh chứng thực nghiệm cho nhận định của Bielsa (2019) rằng AI chỉ thực sự phát huy giá trị khi được lồng ghép vào khung sư phạm có định hướng, nơi sinh viên giữ vai trò chủ động trong quá trình hậu kiểm và hiệu đính. Như vậy, nghiên cứu hiện tại khẳng định việc tích hợp AI trong teamwork không chỉ cải thiện chất lượng sản phẩm dịch, mà còn tạo ra những năng lực phù hợp với yêu cầu nghề dịch trong bối cảnh chuyển đổi số.

Câu hỏi nghiên cứu 2: Sinh viên và giảng viên nhìn nhận ra sao về những lợi ích và thách thức của việc kết hợp AI và **teamwork trong đào tạo dịch thuật?**

Dữ liệu định tính từ nhật ký học tập, bảng tự đánh giá và phỏng vấn cho thấy sinh viên nhìn nhận AI như một công cụ hữu ích giúp tiết kiệm thời gian và hỗ trợ từ vựng phức tạp. Tuy nhiên, đa số cũng thừa nhận rằng bản dịch của AI cần hiệu đính đáng kể để đạt sự tự nhiên và chính xác về ngữ dụng, qua đó khẳng định vai trò không thể thay thế của con người. Bên cạnh đó, phân vai trong hoạt động nhóm được sinh viên đánh giá cao vì giúp họ hiểu rõ hơn từng khía cạnh của quy trình dịch,

đồng thời phát triển kỹ năng mềm như hợp tác, phản biện và chia sẻ trách nhiệm.

Quan điểm của giảng viên cũng có cho những phát hiện này. Họ đánh giá sinh viên nhóm thử nghiệm thể hiện sự chủ động và tư duy phản biện rõ rệt hơn, song cũng bày tỏ lo ngại về nguy cơ lệ thuộc vào AI nếu thiếu cơ chế giám sát. Đây là một phát hiện quan trọng, bởi nó phản ánh sự cân bằng mong manh giữa lợi ích và rủi ro khi ứng dụng công nghệ trong đào tạo dịch thuật. So sánh với các nghiên cứu trước, kết quả hiện tại mở rộng lập luận của Tipton (2024) về năng lực “dịch máy học thuật” (*machine translation literacy*), cho thấy không chỉ cần hướng dẫn kỹ thuật sử dụng AI, mà còn phải lồng ghép AI vào bối cảnh học tập hợp tác để nuôi dưỡng năng lực phản biện và nhận thức đạo đức nghề nghiệp.

Tóm lại, nghiên cứu khẳng định rằng việc tích hợp AI và teamwork mang lại lợi ích rõ rệt cả về hiệu quả học tập lẫn phát triển năng lực mềm, song cũng tiềm ẩn rủi ro lệ thuộc nếu thiếu định hướng sư phạm. Những kết quả này nhất quán với xu hướng nghiên cứu quốc tế nhưng đồng thời cũng bổ sung minh chứng từ bối cảnh Việt Nam, nơi việc ứng dụng AI trong đào tạo dịch thuật vẫn còn mới mẻ. Do đó, để mô hình này được áp dụng hiệu quả, cần thiết phải xây dựng checklist phản biện AI, quy định rõ trách nhiệm trong phân vai nhóm, và thiết lập hệ thống đánh giá kết hợp giữa sản phẩm và quá trình học tập.

5. Kết luận và khuyến nghị

Kết quả nghiên cứu đã cung cấp bằng chứng thực nghiệm khẳng định tính khả

thi và hiệu quả của việc tích hợp trí tuệ nhân tạo (AI) với mô hình làm việc nhóm trong đào tạo dịch thuật. So với phương pháp học cá nhân theo hướng truyền thống, sinh viên tham gia mô hình kết hợp AI và teamwork đạt được thành tích cao hơn về độ chính xác ngôn ngữ, tính phù hợp ngữ dụng, văn hóa, cũng như khả năng trình bày và tổ chức bản dịch. Không chỉ dừng lại ở khía cạnh kỹ thuật dịch, mô hình này còn góp phần phát triển năng lực phản biện, khả năng hợp tác và ý thức đạo đức học thuật, những phẩm chất cốt lõi của người dịch chuyên nghiệp trong bối cảnh toàn cầu hóa.

Một đóng góp quan trọng của nghiên cứu là đã chứng minh vai trò của AI không phải là thay thế con người mà là “đối tác tư duy” (*thinking partner*) trong quá trình học tập và thực hành dịch thuật. Khi được đặt trong một khung sư phạm phù hợp, AI trở thành công cụ hữu ích giúp sinh viên tăng tốc độ xử lý, mở rộng vốn ngôn ngữ, đồng thời tạo điều kiện để người học tập trung nhiều hơn vào việc phân tích ngữ cảnh, hiệu đính và đảm bảo tính chính xác văn hóa. Mô hình kết hợp AI và teamwork, vì vậy, không chỉ mang lại lợi ích ngắn hạn trong kết quả học tập, mà còn chuẩn bị cho sinh viên năng lực nghề nghiệp đáp ứng nhu cầu thực tiễn của thị trường dịch thuật đang thay đổi nhanh chóng dưới tác động của công nghệ.

Từ các phát hiện nghiên cứu, một số khuyến nghị sư phạm được đề xuất. Thứ nhất, các cơ sở đào tạo biên- phiên dịch cần xây dựng những học phần chuyên biệt tích hợp AI, được thiết kế theo lộ trình từ cơ bản đến nâng cao, nhằm đảm bảo

người học có thời gian thích ứng và rèn luyện kỹ năng phản biện. Thứ hai, cần phát triển các checklist phản biện AI, giúp sinh viên nhận diện và hiệu chỉnh những sai sót phổ biến của công cụ, qua đó biến AI thành nguồn dữ liệu tham khảo thay vì “giải pháp cuối cùng”. Thứ ba, hoạt động nhóm cần được tổ chức với cơ chế phân vai rõ ràng, kết hợp đánh giá sản phẩm dịch với đánh giá quá trình tham gia và hợp tác, nhằm ngăn ngừa tình trạng ỷ lại và tăng cường tính trách nhiệm cá nhân. Cuối cùng, các giảng viên cần được bồi dưỡng về năng lực số và phương pháp sư phạm tích hợp công nghệ, để có thể vừa định hướng, vừa giám sát việc sử dụng

AI một cách hiệu quả trong lớp học. Nhìn chung, nghiên cứu này góp phần mở rộng cơ sở lý luận và thực tiễn cho việc ứng dụng AI trong đào tạo dịch thuật ở bậc đại học Việt Nam. Mặc dù vậy, nghiên cứu cũng có những giới hạn nhất định, như quy mô mẫu còn hạn chế trong một cơ sở đào tạo, hay chưa đánh giá tác động dài hạn của mô hình đối với sự phát triển nghề nghiệp của sinh viên. Do đó, các nghiên cứu tiếp theo có thể mở rộng phạm vi khảo sát ở nhiều trường đại học, đồng thời kết hợp các chỉ báo dài hạn về năng lực nghề nghiệp để đánh giá toàn diện hơn hiệu quả của việc tích hợp AI trong đào tạo dịch thuật./.

Tài liệu tham khảo

1. Bielsa, E. (Ed.). (2022). *The Routledge handbook of translation and media*. Routledge, Taylor & Francis Group.
2. Haro Soler, M. del M. (2021). How Can Translation Teachers Care for their Students? A Case Study on Verbal Persuasion and Translation Students' Self-efficacy Beliefs. *New Voices in Translation Studies*, 24, 46-71. <https://doi.org/10.5281/zenodo.10515934>
3. Kiraly, D. C. (2006). Beyond social constructivism: complexity theory and translator education. *Translation and Interpreting Studies*, 1(1), 68-86. <https://doi.org/10.1075/tis.1.1.05kir>
4. Massey, G., Huertas-Barros, E., & Katan, D. (Eds.). (2023). *The human translator in the 2020s*. London and New York: Routledge.
5. Munday, J. (2016). Advertising: Some challenges to translation theory. In *Key debates in the translation of advertising material* (pp. 199-220). Routledge.
6. Preciado, J. S. A., Ramírez, H. J. S., Sánchez, Á. B. P., & Pérez, E. E. G. (2025). Ethical Challenges in AI-Assisted Translation. *EthAIca: Journal of Ethics, AI and Critical Analysis*, (4), 2.
7. Tipton, R. (2024). *The Routledge guide to teaching ethics in translation and interpreting education*. Routledge.
8. Tuong, T.P.L. & Tran, T. T. (2025). The Differential Impact of AI Tools Among EFL University Learners: A Process Writing Approach. *International Journal of Learning, Teaching and Educational Research*, 24(5), 452-471.